

Số: **996** /TB-ĐHTCM Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **24** tháng 9 năm 2021

THÔNG BÁO

Về việc nộp hồ sơ hưởng chế độ chính sách cho sinh viên Khóa 21D hệ chính quy học kỳ cuối năm 2021 (Học kỳ I năm học 2021 - 2022)

Thực hiện các văn bản về chế độ chính sách của Nhà nước và Nhà trường, Trường Đại học Tài chính – Marketing thông báo về việc nộp hồ sơ hưởng chế độ chính sách cho sinh viên Khóa 21D hệ chính quy học kỳ cuối năm 2021 như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, HỒ SƠ

1. Miễn, giảm học phí

STT	Đối tượng	Hồ sơ phải nộp
A. Đối tượng được miễn 100% học phí		
1	<p>Người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng theo Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng (Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020).</p> <p>Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none">- Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến; người có công giúp đỡ cách mạng (Người được tặng hoặc người trong gia đình được tặng Kỷ niệm chương “Tổ quốc ghi công” hoặc Bằng “Có công với nước” trước cách mạng tháng Tám năm 1945; Người được tặng hoặc người trong gia đình được tặng Huân chương Kháng chiến; Người được tặng hoặc người trong gia đình được tặng Huy chương Kháng chiến) (nếu có);- Sinh viên là con của người hoạt động	<ol style="list-style-type: none">1. Đơn đề nghị miễn, giảm học phí.2. Bản sao giấy khai sinh.3. Bản sao giấy tờ chứng minh của người có công với cách mạng.4. Bản sao Giấy xác nhận của cơ quan quản lý đối tượng người có công.

STT	Đối tượng	Hồ sơ phải nộp
	<p>cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 (nếu có); con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 (nếu có);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên là con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; con của Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến; - Sinh viên là con của liệt sĩ; con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; con của bệnh binh; - Sinh viên là con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học. 	
2	Sinh viên khuyết tật	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đơn đề nghị miễn, giảm học phí. 2. Bản sao giấy xác nhận khuyết tật do UBND cấp xã cấp hoặc Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch UBND cấp huyện.
3	Sinh viên là Người từ 16 tuổi đến 22 tuổi đang học giáo dục đại học văn bằng thứ nhất thuộc đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đơn đề nghị miễn, giảm học phí. 2. Bản sao giấy khai sinh. 3. Bản sao Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với đối tượng Người từ 16 tuổi đến 22 tuổi đang học giáo dục đại học văn bằng thứ nhất.
4	Sinh viên hệ cử tuyển.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đơn đề nghị miễn, giảm học phí. 2. Bản sao quyết định cử đi học của Hội đồng tuyển sinh cấp tỉnh.

STT	Đối tượng	Hồ sơ phải nộp
5	Sinh viên là người dân tộc thiểu số có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.	1. Đơn đề nghị miễn, giảm học phí. 2. Bản sao giấy khai sinh. 3. Bản sao giấy xác nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo năm 2021 do UBND cấp xã cấp hoặc xác nhận.
6	Sinh viên người dân tộc thiểu số rất ít người (La Hù, La Ha, Pà Thên, Lự, Ngái, Chứt, Lô Lô, Mảng, Cống, Cờ Lao, Bô Y, Si La, Pu Péo, Rơ Măm, BRâu, Ô Đu) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn.	1. Đơn đề nghị miễn, giảm học phí. 2. Bản sao giấy khai sinh. 3. Bản sao sổ hộ khẩu thường trú hoặc giấy xác nhận của cơ quan công an về việc đăng ký thường trú (trường hợp sổ hộ khẩu bị thất lạc).
7	Sinh viên là con cán bộ, công nhân, viên chức hiện đang công tác tại Trường Đại học Tài chính – Marketing.	1. Đơn đề nghị miễn, giảm học phí có xác nhận của Trưởng/Phó đơn vị mà cha hoặc mẹ sinh viên đang công tác. 2. Bản sao giấy khai sinh.

B. Đối tượng được giảm 70% học phí

8	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (ngoài đối tượng dân tộc thiểu số rất ít người) ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.	1. Đơn đề nghị miễn, giảm học phí. 2. Bản sao giấy khai sinh. 3. Bản sao sổ hộ khẩu thường trú hoặc giấy xác nhận của cơ quan công an về việc đăng ký thường trú (trường hợp sổ hộ khẩu bị thất lạc).
---	--	---

C. Đối tượng được giảm 50% học phí

9	Sinh viên là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.	1. Đơn đề nghị miễn, giảm học phí. 2. Bản sao giấy khai sinh. 3. Bản sao Sổ hưởng trợ cấp hàng tháng của cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp do tổ chức bảo hiểm xã hội cấp.
---	--	--

2. Trợ cấp xã hội

STT	Đối tượng	Hồ sơ phải nộp
A. Đối tượng được trợ cấp 140.000đ/tháng (840.000đ/6 tháng/1 học kỳ)		
1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số sống ở vùng cao.	1. Đơn xin hưởng trợ cấp xã hội. 2. Bản sao giấy khai sinh. 3. Bản sao sổ hộ khẩu thường trú hoặc giấy xác nhận của cơ quan công an về việc đăng ký thường trú (trường hợp sổ hộ khẩu bị thất lạc).
B. Đối tượng được trợ cấp 100.000đ/tháng (600.000đ/6 tháng/1 học kỳ)		
2	Sinh viên là người mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa, không có người đỡ đầu.	1. Đơn xin hưởng trợ cấp xã hội. 2. Bản sao giấy khai sinh. 3. Bản sao giấy chứng tử cha và mẹ hoặc Giấy xác nhận người mồ côi cả cha lẫn mẹ của UBND cấp xã, phường.
3	Sinh viên là người tàn tật, có khó khăn về kinh tế, suy giảm khả năng lao động từ 41% trở lên.	1. Đơn xin hưởng trợ cấp xã hội. 2. Bản sao biên bản giám định y khoa. 3. Bản sao Giấy xác nhận của UBND cấp xã, phường về hoàn cảnh kinh tế khó khăn.
4	Sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về kinh tế, vượt khó học tập (Sinh viên thuộc hộ nghèo).	1. Đơn xin hưởng trợ cấp xã hội. 2. Bản sao giấy khai sinh. 3. Bản sao giấy xác nhận hộ nghèo năm 2021 do UBND cấp xã cấp hoặc xác nhận.

3. Hỗ trợ chi phí học tập

STT	Đối tượng	Hồ sơ phải nộp
Mức hỗ trợ: bằng 60% mức lương cơ sở*Số tháng (5 tháng/1 học kỳ)		
1	Sinh viên người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.	1. Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập. 2. Bản sao giấy khai sinh.

STT	Đối tượng	Hồ sơ phải nộp
		3. Bản sao giấy xác nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo năm 2021 do UBND cấp xã cấp hoặc xác nhận.

4. Hỗ trợ học tập

STT	Đối tượng	Hồ sơ phải nộp
Mức hỗ trợ: bằng 100% mức lương cơ sở x Số tháng (6 tháng/1 học kỳ)		
1	Sinh viên thuộc 16 dân tộc có số dân dưới 10.000 người: Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chút, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thên, La Hủ (Sau đây gọi là dân tộc thiểu số rất ít người)	1. Đơn đề nghị hỗ trợ học tập. 2. Bản sao giấy khai sinh. 3. Bản sao sổ hộ khẩu thường trú hoặc giấy xác nhận của cơ quan công an về việc đăng ký thường trú (trường hợp sổ hộ khẩu bị thất lạc).

5. Hỗ trợ học phí

STT	Đối tượng	Hồ sơ phải nộp
Mức hỗ trợ: Tối đa bằng 50% học phí của chương trình đại trà		
1	Sinh viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, dân tộc Kinh	1. Đơn đề nghị hỗ trợ học phí. 2. Bản sao giấy khai sinh. 3. Bản sao giấy xác nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo năm 2021 do UBND cấp xã cấp hoặc xác nhận.
2	Sinh viên có Cha hoặc Mẹ mất; hoặc Cha hoặc Mẹ bị bệnh hiểm nghèo.	1. Đơn đề nghị hỗ trợ học phí. 2. Bản sao giấy khai sinh. 3. Bản sao giấy chứng tử của Cha/Mẹ hoặc giấy xác nhận sinh viên có Cha/Mẹ mất, Cha/Mẹ bị bệnh hiểm nghèo của chính quyền địa phương (hoặc của cơ quan y tế). 4. Giấy xác nhận sinh viên có hoàn cảnh khó khăn của chính quyền địa phương nơi cư trú (không quá 6

STT	Đối tượng	Hồ sơ phải nộp
		tháng kể từ ngày ký đến ngày nộp hồ sơ).
3	Sinh viên bị bệnh hiểm nghèo.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đơn đề nghị hỗ trợ học phí. 2. Bản sao giấy xác nhận bị bệnh hiểm nghèo có xác nhận của chính quyền địa phương (hoặc cơ quan y tế).
4	Sinh viên có Anh/Chị/Em đang học tại Trường.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đơn đề nghị hỗ trợ học phí. 2. Bản sao giấy khai sinh của sinh viên và của Anh/Chị/Em đang cùng học tại Trường hoặc Bản sao sổ hộ khẩu thường trú hoặc giấy xác nhận của cơ quan công an về việc đăng ký thường trú (trường hợp sổ hộ khẩu bị thất lạc).
5	Sinh viên có khó khăn đặc biệt khác (bị ảnh hưởng bởi thiên tai, hoả hoạn, dịch bệnh...)	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đơn đề nghị hỗ trợ học phí. 2. Bản sao giấy khai sinh. 3. Giấy xác nhận sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn của chính quyền địa phương nơi cư trú (không quá 6 tháng kể từ ngày ký đến ngày nộp hồ sơ). <p>Riêng đối với trường hợp: Sinh viên nộp hồ sơ có hoàn cảnh khó khăn do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, sinh viên nộp kèm thêm: Giấy xác nhận của cơ quan/doanh nghiệp của cha hoặc mẹ bị mất việc, giảm thu nhập sâu do ảnh hưởng của dịch Covid-19 (Trường hợp cha/ mẹ là nông dân, lao động tự do bị mất việc/ nghỉ việc thì bỏ qua mục này, việc xác nhận hoàn cảnh gia đình phải ghi rõ trong nội dung Giấy xác nhận) và các minh chứng khác để Nhà trường xem xét, giải quyết.</p>

Tất cả sinh viên thuộc đối tượng hưởng chế độ chính sách trên tải mẫu hoặc viết tay theo mẫu Đơn (Mục văn bản - biểu mẫu - hồ sơ chế độ chính sách) tại *website: <http://phongcongtacsinhvien.ufm.edu.vn>*

II. QUY ĐỊNH VỀ HƯỞNG CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH

1. Sinh viên phải nộp hồ sơ đầy đủ và đúng thời gian quy định. Nhà trường sẽ không giải quyết các trường hợp nộp hồ sơ không đúng thời gian quy định.
2. Sinh viên trong thời gian bị kỷ luật ngừng học hoặc buộc thôi học, học lại, học bổ sung thì không được hưởng chế độ chính sách.
3. Sinh viên thuộc diện được hưởng chế độ chính sách nếu đồng thời học ở nhiều khoa, nhiều ngành cùng một lúc thì chỉ được giải quyết chế độ ưu đãi tại một ngành học chính.
4. Sinh viên hưởng chế độ chính sách được hướng dẫn tại Thông báo này nếu cùng một lúc được xét hưởng nhiều chính sách hỗ trợ có cùng tính chất thì chỉ được hưởng một chế độ ưu đãi cao nhất (Ví dụ: Miễn giảm học phí, sinh viên thuộc đối tượng vừa được miễn 100% học phí, vừa được giảm 70% học phí thì chỉ được xét miễn 100% học phí).
5. Sinh viên thuộc các đối tượng được hưởng chế độ chính sách **phải đóng học phí học kỳ cuối năm 2021** theo đúng hạn quy định, khi có Quyết định hưởng chế độ chính sách sinh viên được nhận lại tiền.
6. Sinh viên tất cả các khóa, các chương trình được miễn, giảm học phí theo mức quy định của Nhà nước.
7. Sinh viên tham khảo các văn bản liên quan đến danh mục vùng, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn và các Quyết định hưởng chế độ chính sách và thời gian nhận lại tiền tại *website: <http://phongcongtacsinhvien.ufm.edu.vn>*

III. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ

1. Thời gian: Kể từ ngày **15/10/2021** đến hết ngày **10/11/2021**.
2. Địa điểm nộp hồ sơ: Sinh viên nộp hồ sơ bằng hình thức sau:

Chụp hình gửi qua Email của nhân viên Phòng Công tác Sinh viên: Email: **lananh@ufm.edu.vn**

Sinh viên ghi tiêu đề: **Sinh viên Khóa 21D Nộp Hồ sơ chế độ chính sách HK Cuối năm 2021**. Nội dung email: Sinh viên vui lòng ghi rõ: *họ tên, lớp, mã số sinh viên và số điện thoại liên lạc, chụp hình đơn* (hoặc gửi mẫu đơn bằng file word) và hồ sơ hưởng chế độ chính sách gửi đính kèm email.

Sinh viên phải bổ sung đầy đủ hồ sơ giấy vào thời gian học tập trung tại Trường tại **Phòng Công tác Sinh viên** - Phòng A003, trụ sở chính, số 778 Nguyễn Kiệm, Phường 4, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp sinh viên thuộc chế độ chính sách, nhưng gặp khó khăn trong quá trình nộp hồ sơ, vui lòng liên hệ qua Email: lananh@ufm.edu.vn (Cô Lan Anh) hoặc ĐT: 028 3772 0576 để được hướng dẫn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Khoa, Viện quản lý sinh viên, cố vấn học tập có trách nhiệm thông báo, nhắc nhở sinh viên nộp hồ sơ đúng thời gian quy định.
2. Phòng Công tác Sinh viên tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, lập danh sách những sinh viên được hưởng chế độ chính sách trình Hội đồng xét duyệt.
3. Phòng Kế hoạch – Tài chính căn cứ vào kết luận của Hội đồng xét duyệt thực hiện chi trả cho sinh viên và quyết toán đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để b/c);
- Các Phòng, Khoa, Viện;
- Website trường;
- Lưu: VT, CTSV.



TS. Hoàng Đức Long